HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

**KHOA:NÔNG HỌC**

MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH: CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN
Mã ngành: 7620113

**CHUYÊN NGÀNH 1: SẢN XUẤT VÀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT TRONG NHÀ CÓ MÁI CHE**

**CHUYÊN NGÀNH 2: THI CÔNG VÀ TẠO DỰNG CẢNH QUAN**

**CHUYÊN NGÀNH 3: MARKETING VÀ THƯƠNG MẠI**

**CHUYÊN NGÀNH 4: NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ**

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

***1.1. Mục tiêu chương trình***

***Mục tiêu chung:***

Đào tạo Cử nhân Rau hoa quả và cảnh quan: có phẩm chất đạo đức và sức khoẻ; có trình độ chuyên môn vững vàng về lĩnh vực Rau hoa quả và cảnh quan, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao và sự thay đổi của thị trường lao động ngành Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan

***Mục tiêu cụ thể:***

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan:

***MT1:*** Phát triển nghề nghiệp thành công theo hướng đã chọn một cách có đạo đức, luôn học tập nâng cao trình độ và kỹ năng mới đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động ngành ***Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan***

***MT2:*** Nhận được sự tin tưởng và tôn trọng của tổ chức, của nhóm làm việc vì sự phối hợp có trách nhiệm với nhóm; giải quyết các vấn đề phức tạp, giao tiếp và ứng xử một cách hiệu quả với các bên liên quan.

***MT3:*** Tiên phong trong tìm tòi, nghiên cứu và chủ động đổi mới trong lĩnh vực rau hoa quả và cảnh quan

***MT4:*** Thực hiện trách nhiệm nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng, tích cực đóng góp cho sự phát triển bền vững của xã hội.

***1.2. Chuẩn đầu ra***

Hoàn thành chương trình đào tạo ngành Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan**Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể: |
| Kiến thức chung | **1. Áp dụng kiến thức đại cương:** Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, môi trường, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan. |
| 1.1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan. |
| 1.2. Áp dụng kiến thức khoa học môi trường vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan. |
| 1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan. |
| Kiến thức chuyên môn | **2. Sản xuất rau hoa quả:** Ứng dụng kiến thức khoa học và kỹ thuật canh tác cây trồng vào sản xuất các sản phẩm rau hoa quả đáp ứng nhu cầu thị trường. |
| 2.1. Ứng dụng kiến thức khoa học cây trồng vào xây dựng mô hình kỹ thuật cao /qui trình tiên tiến sản xuất sản phẩm rau hoa quả đáp ứng nhu cầu thị trường. |
| 2.2. Ứng dụng kỹ thuật canh tác cây trồng vào xây dựng mô hình kỹ thuật cao /qui trình tiên tiến sản xuất sản phẩm rau hoa quả đáp ứng nhu cầu thị trường. |
| 2.1. Ứng dụng kiến thức khoa học cây trồng vào xây dựng mô hình kỹ thuật cao /qui trình tiên tiến sản xuất sản phẩm rau hoa quả đáp ứng nhu cầu thị trường. |
| **3. Thiết kế, thi công và duy trì cảnh quan:** Ứng dụng kiến thức thiết kế, thi công, duy trì cảnh quan đáp ứng các nhu cầu cụ thể về văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế. |
| 3.1. Tìm kiếm ý tưởng cho thiết kế cảnh quan đáp ứng các nhu cầu cụ thể về văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế. |
| 3.2. Thiết kế cảnh quan theo các mục tiêu đề ra. |
| 3.3. Thi công cảnh quan đáp ứng các tiêu chuẩn thiết kế. |
| 3.4. Duy trì cảnh quan theo các tiêu chuẩn mỹ thuật và kỹ thuật. |
| 3.5. Chăm sóc sinh vật cảnh theo các tiêu chuẩn mỹ thuật và kỹ thuật. |
| Kỹ năng chung | **4. Làm việc nhóm và lãnh đạo:** Làm việc hiệu quả trong một nhóm mà các thành viên cùng nhau tham gia lãnh đạo nhóm, tạo ra một môi trường hợp tác và hòa nhập, thiết lập mục tiêu, lập kế hoạch nhiệm vụ và đáp ứng các mục tiêu. |
| 4.1. Thể hiện kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm. |
| 4.2. Xây dựng và phát triển quan hệ nội bộ bao gồm thiết lập sự nối kết, giải quyết mâu thuẫn và quan hệ với bên ngoài trong quá trình làm việc của nhóm. |
| 4.3. Đánh giá kết qủa làm việc của cá nhân, nhóm và cải tiến liên tục. |
| **5. Giao tiếp:** Giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan (nông dân, khách hàng, nhà chuyên môn, nhà quản lý). |
| 5.1. Lắng nghe một cách tôn trọng và thấu hiểu (Listen respectfully and comprehend appreciatively). |
| 5.2. Sử dụng ngôn ngữ phù hợp với bối cảnh: giao tiếp học thuật và giao tiếp xã hội. |
| 5.3. Thấu hiểu sự quan trọng của các yếu tố giao tiếp: các cảm giác, cảm xúc và giá trị (feelings, emotions, values). |
| 5.4. Ứng xử phù hợp với các bên liên quan trong môi trường đa dạng, tôn trọng sự khác biệt đa văn hóa. |
| 5.5. Sử dụng tiếng Anh đạt trình độ B1. |
| **6. Nghiên cứu khoa học:** Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn.6.1. Phát hiện vấn đề cần nghiên cứu. |
| 6.2. Đánh giá chính xác điểm mạnh, điểm yếu, sự tương đồng và khác nhau của các phương pháp khảo sát (forms of inquiry) và lựa chọn phương pháp phù hợp. |
| 6.3. Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, nghiên cứu. |
| 6.4. Suy luận dựa trên nền tảng khoa học vững chắc và đưa ra các kết luận hợp lý. |
| Kỹ năng chuyên môn | **7. Nghiên cứu phát triển sản phẩm:** Nghiên cứu thị trường nội địa và thế giới cho các sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế. |
| 7.1. Phân tích thị trường nội địa. |
| 7.2. Phân tích thị trường thế giới. |
| 7.3. Đề xuất các chiến lược phát triển sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế Việt Nam và hướng đến thị trường thế giới. |
| **8. Chuyển giao công nghệ:** Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất rau hoa quả và quản lý cảnh quan. |
| 8.1. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất rau hoa quả. |
| 8.2. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào quản lý cảnh quan. |
| Năng lực tự chủ và trách nhiệm | **9. Đạo đức nghề nghiệp và ứng xử:** Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và ứng xử phù hợp với các chuẩn mực đạo đức và tôn trọng đa văn hóa. |
| 9.1. Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp. |
| 9.2. Thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường. |
| 9.3. Ứng xử một cách có đạo đức và thể hiện sự tôn trọng đa văn hóa. |
| **10. Học tập suốt đời:** Nhận biết nhu cầu và thể hiện sự sẵn sàng cũng như khả năng học tập suốt đời trong bối cảnh phát triển nhanh của khoa học và công nghệ. |
| 10.1. Xác định đúng các hạn chế của bản thân đối với kiến thức, năng lực cần có của cử nhân ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan và nhận biết các xu hướng hiện đại trong nghề nghiệp. |
| 10.2. Nhận biết các cơ hội học tập, bồi dưỡng kiến thức và năng lực. |
| 10.3 Thể hiện sự sẵn sàng tham gia học tập, bồi dưỡng để cập nhật kiến thức. |

2. ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP SAU KHI TỐT NGHIỆP

*\* Lĩnh vực nghề nghiệp*

Sản xuất, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan.

*\* Vị trí làm việc*

Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, cơ sở nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật trong lĩnh vực rau, hoa, quả và cảnh quan.

Quản lý kỹ thuật trong các công ty sản xuất và kinh doanh các sản phẩm rau hoa quả, cây cảnh ứng dụng công nghệ cao; các công ty thiết kế, thi công, duy tu bảo dưỡng các công trình cảnh quan.

Làm chủ các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.

Thực tập sinh nâng cao tay nghề tại các nước như Israel, Trung Quốc, Hà Lan, Hoa Kỳ, Nhật Bản…

*\* Nơi làm việc*

Tập đoàn về sản xuất Nông nghiệp công nghệ cao, Công ty công trình đô thị, Công ty du lịch sinh thái, khu chế xuất, khu công nghiệp...

Cơ quan quản lý, nghiên cứu, các viện, trung tâm, trường đại học trong và ngoài nước về lĩnh vực rau hoa quả, cảnh quan.

Vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển, khu bảo tồn thiên nhiên, thảo cầm viên, khu di tích lịch sử…

Cơ quan tư vấn, nghiên cứu và sản xuất như văn phòng kiến trúc sư, Sở Xây dựng...

3. ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

 Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể học nâng cao ở bậc thạc sĩ và tiến sĩ của các ngành tương đương tại các trường Đại học quốc tế hoặc ngành Khoa học cây trồng, Chọn giống cây trồng, Bảo vệ thực vật … tại Việt Nam.